

Số: 134/QĐ-SGTVT

Bình Phước, ngày 18 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo ATTT hệ thống quản lý thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 14/03/2023 của UBND tỉnh Bình Phước, về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-CĐBVN ngày 22/3/2023 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo ATTT hệ thống thông tin DAT của Cục Đường bộ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế nội bộ tạm thời quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo ATTT hệ thống thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải Bình Phước”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái, các cơ sở đào tạo lái xe và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục ĐBVN;
- Ban Giám đốc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VTPT&NL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Phong

QUY CHẾ NỘI BỘ TẠM THỜI

Về quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo ATTT hệ thống thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 134 /QĐ-SGTVT ngày 18/4/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, quyền hạn, trách nhiệm, phương thức quản lý, vận hành, khai thác thí điểm và đảm bảo an toàn thông tin (ATTT) hệ thống thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải (GTVT).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động quản lý, vận hành, khai thác thí điểm hệ thống thông tin DAT của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hệ thống thông tin DAT là hệ thống bao gồm các thiết bị phần cứng, đường truyền và phần mềm dùng để thu nhận, quản lý, khai thác dữ liệu quản lý DAT.

2. Dữ liệu quản lý DAT: Là tập hợp các thông tin về định danh và quá trình học thực hành lái xe trên đường của học viên, được truyền từ máy chủ của cơ sở đào tạo về máy chủ của Cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) theo quy định.

3. Phần mềm hệ thống thông tin DAT: Là phần mềm có tính năng tiếp nhận, phân tích dữ liệu quản lý DAT và các công cụ phục vụ nghiệp vụ quản lý đào tạo và sát hạch lái xe.

4. Đơn vị khai thác: Là đơn vị được cung cấp tài khoản truy cập vào phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN để khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Vai trò của phần mềm hệ thống thông tin DAT

Tiếp nhận dữ liệu quản lý DAT từ máy chủ của cơ sở đào tạo lái xe để lưu trữ, phân tích, từ đó cung cấp các công cụ phục vụ nghiệp vụ quản lý đào tạo và sát hạch lái xe.

Điều 5. Nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin DAT

1. Việc quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống thông tin DAT phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, quản lý thông tin trên môi trường mạng, các quy định của Bộ Giao thông vận tải (GTVT), Cục ĐBVN, Sở GTVT và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Hệ thống thông tin DAT phải đảm bảo tính liên thông và cung cấp thông tin phục vụ khai thác, điều hành của Bộ GTVT, Cục ĐBVN và Sở GTVT.

3. Hệ thống thông tin DAT phải đảm bảo an toàn thông tin và vận hành thông suốt trên môi trường internet, đảm bảo các thông tin luôn được cập nhật đầy đủ, trung thực và chính xác.

4. Có đội ngũ nhân sự vận hành, quản lý và thực hiện trợ giúp kịp thời cho người dùng về nội dung truyền dữ liệu quản lý DAT và khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT.

5. Không chỉnh sửa, can thiệp vào dữ liệu quản lý DAT trong bất kỳ trường hợp nào, trừ khi có yêu cầu của Cục ĐBVN.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN HỆ THỐNG THÔNG TIN DAT

Điều 6. Các tính năng chủ yếu của phần mềm hệ thống thông tin DAT

1. Phần mềm hệ thống thông tin DAT được cung cấp tại trang thông tin: <https://dat.gplx.gov.vn/>

2. Một số tính năng chủ yếu như sau:

a) Kết nối, truyền dữ liệu với phần mềm quản lý DAT của cơ sở đào tạo theo giao thức truyền dữ liệu do Cục ĐBVN ban hành.

b) Lưu trữ dữ liệu quản lý DAT trong thời gian tối thiểu 02 năm.

c) Hiện thị thông tin phiên học, tổng hợp, phân tích dữ liệu quản lý DAT, kết xuất được các biểu mẫu theo quy định tại Phụ lục V Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT.

d) Tạo, quản lý, điều chỉnh, phân cấp và phân quyền tài khoản sử dụng tương ứng với đơn vị khai thác theo quy định.

e) Cảnh báo, phê duyệt, từ chối các phiên học có dấu hiệu vi phạm quy định.

Điều 7. Quản lý tài khoản khai thác

1. Sở GTVT là đơn vị quản lý tài khoản đối với các cơ sở đào tạo lái xe.

2. Các đơn vị có liên quan được cung cấp tài khoản và mật khẩu để truy cập và khai thác dữ liệu trên hệ thống. Việc khai thác dữ liệu được phân quyền theo



từng tài khoản cụ thể, chỉ được phép khai thác các thông tin trong thẩm quyền của đơn vị và đảm bảo việc bảo mật thông tin theo quy định, cụ thể:

a) Tài khoản của cơ sở đào tạo lái xe theo dõi và khai thác được đối với dữ liệu quản lý DAT của đơn vị.

b) Tài khoản của Sở GTVT theo dõi và khai thác được dữ liệu quản lý DAT của các cơ sở đào tạo lái xe trực tiếp quản lý.

Điều 8. Quy định về khai thác, sử dụng dữ liệu từ hệ thống

1. Việc khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT thực hiện theo quy định của pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Dữ liệu quản lý DAT được khai thác, sử dụng để phục vụ quản lý nhà nước trong công tác đào tạo, sát hạch lái xe của cơ quan quản lý nhà nước.

3. Thông tin, dữ liệu quản lý DAT được bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an ninh mạng.

4. Các tổ chức, cá nhân được giao tài khoản truy cập vào hệ thống phần mềm phải có trách nhiệm bảo mật tài khoản, sử dụng tài khoản đúng mục đích theo quy định.

Điều 9. Bảo đảm an toàn thông tin

1. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin

a) Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động tạo lập, tích hợp dữ liệu; quản lý, sử dụng, khai thác dữ liệu; kết nối, chia sẻ dữ liệu; tra cứu thông tin có trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với thông tin, dữ liệu của hệ thống thông tin DAT.

b) Các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu tại hệ thống thông tin DAT không được xâm phạm an toàn thông tin mạng của tổ chức, cá nhân khác.

c) Việc xử lý sự cố an toàn thông tin phải phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và bảo đảm lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan và theo quy định của pháp luật. Hoạt động an toàn thông tin mạng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời và hiệu quả.

2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hệ thống thông tin DAT

a) Nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng. Đảm bảo an toàn thông tin mạng khi kết nối, tiếp nhận thông tin, dữ liệu với hệ thống thông tin DAT theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng;

b) Khi truy cập, đăng nhập vào hệ thống thông tin DAT mỗi tổ chức, cá nhân chỉ được sử dụng tài khoản với định danh duy nhất gắn với tổ chức, cá nhân đó.

Người dùng có trách nhiệm bảo mật tài khoản truy cập được cấp. Chủ tài khoản truy cập không được chia sẻ, giao quyền tài khoản và mật khẩu truy nhập cho người khác. Không sử dụng tài khoản của người khác để đăng nhập vào hệ thống thông tin DAT;

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan trong việc xử lý sự cố an toàn thông tin mạng.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

Điều 10. Trách nhiệm của Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái Sở Giao thông vận tải

1. Phân công cụ thể cán bộ quản lý, sử dụng, khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT theo chức năng và nhiệm vụ được giao, sử dụng các công cụ khai thác phần mềm để thực hiện quản lý đào tạo, sát hạch lái xe; là đầu mối tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ, xử lý sự cố từ các cơ sở đào tạo.

2. Cán bộ được phân công chịu trách nhiệm về bảo mật tài khoản khai thác theo quy định.

3. Khai thác phần mềm hệ thống thông tin để thực hiện công tác quản lý đào tạo như sau:

a) Sử dụng công cụ “Dữ liệu định danh” để quản lý khóa học và các học viên đã và đang đào tạo thực hành lái xe tại các cơ sở đào tạo lái xe.

b) Sử dụng công cụ “ Quản lý phiên học” để quản lý và theo dõi các phiên học thực hành lái xe của học viên.

c) Sử dụng công cụ “ Báo cáo” để kết xuất các biểu mẫu theo quy định tại Phụ lục V Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT phục vụ công tác quản lý.

d) Sử dụng công cụ “ Quản trị” để tạo, sửa, xóa và quản lý tài khoản cho các cơ sở đào tạo.

4. Khai thác phần mềm hệ thống thông tin để thực hiện công tác quản lý sát hạch như sau:

a) Sử dụng công cụ “Truy vấn” để tải lên danh sách các học viên đăng ký dự sát hạch và tải về “Báo cáo kết quả đào tạo thực hành lái xe trên đường giao thông theo danh sách dự sát hạch” được kết xuất trong công cụ “Truy vấn” làm căn cứ để duyệt danh sách học viên đủ điều kiện tham dự kỳ sát hạch.

b) Trường hợp các phiên học không được ghi nhận do vi phạm quy định về thời gian truyền dữ liệu, Sở Giao thông vận tải căn cứ văn bản giải trình của cơ sở đào tạo để xem xét phê duyệt lại phiên học để tiếp nhận bổ sung tại công cụ “Quản lý phiên học”.

c) Cán bộ được phân công lập biên bản và chịu trách nhiệm về việc kiểm tra, phân tích, đối chiếu dữ liệu DAT của từng học viên trong danh sách đăng ký dự sát hạch.

5. Thực hiện nội dung có liên quan theo quy định tại Quy chế này.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo lái xe

1. Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền dữ liệu và phần mềm quản lý DAT của đơn vị tương thích và truyền dữ liệu quản lý DAT đến máy chủ của Cục ĐBVN theo quy định.

2. Bảo đảm an toàn dữ liệu, bảo mật tài khoản truy cập phần mềm hệ thống thông tin DAT của Cục ĐBVN.

3. Cung cấp, truyền dữ liệu quản lý DAT bảo đảm kịp thời, trung thực và chịu trách nhiệm về tính chính xác dữ liệu DAT và dữ liệu quản lý DAT.

4. Theo dõi, khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe; Kiểm tra tính chính xác các thông tin về giáo viên, xe tập lái; từ chối các phiên học có dấu hiệu vi phạm quy định.

5. Trang bị, duy trì thiết bị DAT theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ GTVT ban hành.

6. Cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, dữ liệu DAT cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu; Cung cấp tài khoản truy cập, khai thác phần mềm hệ thống thông tin DAT của cơ sở đào tạo cho Sở GTVT và cơ quan quản lý có thẩm quyền khi có yêu cầu.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời báo cáo Sở Giao thông vận tải (qua Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.